

Số: 208/BC-ĐHMTHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VỀ CÔNG KHAI TRONG HOẠT ĐỘNG
Năm: 2026

Kính gửi: Cục Quản lý chất lượng- Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh kính gửi báo cáo công khai các nội dung theo quy định, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục (theo quyết định thành lập)

Tiếng Việt: Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Tiếng Anh: Ho Chi Minh City University of Fine Arts

2. Địa chỉ

Số 05, đường Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, TP.HCM

Thông tin liên hệ: Điện thoại: (028) 38 030237 Số fax: (028) 38 412695

Email: mythuat@mythuat.edu.vn

Website: www.hcmufa.edu.vn

3. Loại hình cơ sở giáo dục: công lập

Cơ quan/ Bộ chủ quản: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

- Sứ mạng: Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh có sứ mệnh đào tạo những chuyên gia về mỹ thuật như: họa sĩ, điêu khắc, thiết kế, sư phạm mỹ thuật, lý luận và phê bình mỹ thuật có tri thức, phẩm chất đạo đức và có khả năng sáng tác, thiết kế, nghiên cứu, giảng dạy đáp ứng mọi hoạt động mỹ thuật theo yêu cầu của xã hội.

- Tầm nhìn: Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh sẽ trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có uy tín về mỹ thuật hàn lâm, mỹ thuật ứng dụng ở khu vực phía Nam và trong cả nước. Phấn đấu đến năm 2030, công tác đào tạo của Nhà trường sẽ ngang tầm khu vực Đông Nam Á và có chỗ đứng uy tín trong khu vực và thế giới trong lĩnh vực mỹ thuật.



- Mục tiêu:

+ Đến năm 2035 đưa quy mô đào tạo đại học, sau đại học của Trường từ 1200 đến 1500 sinh viên, học viên.

+ Xây dựng và phát triển Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035 trở thành một trung tâm đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao trong lĩnh vực mỹ thuật, đáp ứng nhu cầu trong nước và khu vực.

+ Xây dựng mô hình đào tạo “Xưởng trong trường”. Tăng cường công tác đào tạo Mỹ thuật ứng dụng đáp ứng với nhu cầu phục vụ xã hội.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Năm 1913, Tại khuôn viên chính hiện nay của Trường thành lập Trường dạy vẽ (E'cole de Dessin), ghi tắt là Trường Vẽ Gia Định. Năm 1917 – Trường Vẽ Gia Định đổi tên là Trường Trang trí Mỹ thuật Gia Định.

Năm 1954, Thành lập Trường Quốc gia Cao đẳng Mỹ thuật Sài Gòn (cơ sở bên cạnh Trường Trang trí Mỹ thuật Gia Định).

Ngày 12 tháng 11 năm 1976, Bộ trưởng Bộ Văn hóa ban hành Quyết định số 707B-VH/QĐ sáp nhập hai trường trên, lấy tên gọi là Trường Cao đẳng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 29 tháng 9 năm 1981, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 175/CT đổi tên thành Trường Đại học Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Minh
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Số 05, đường Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, TP.HCM
- Số điện thoại: 0908 001 845
- Địa chỉ thư điện tử: vanminhmthem@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập: Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo quyết định số 175/CT ngày 29/9/1981 của Chủ tịch (CT) Hội đồng Bộ trưởng.

b) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục:

1. Quyết định 3938/QĐ-BVHTTDL, ngày 06/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công nhận lại Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Văn Minh.

2. Nghị quyết số 38/NQ-HĐT, ngày 12/12/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đối với ông Đỗ Văn Dũng.

3. Nghị quyết số 37/NQ-HĐT, ngày 12/12/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đối với ông Lê Văn Duẩn.

c) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

Quy chế Tổ chức hoạt động của Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh: số 24/NQ-HĐT, ngày 24/10/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

1. Chức năng

1. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực về mỹ thuật có trình độ đại học, sau đại học và trình độ thấp hơn về các ngành được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép;

2. Nghiên cứu khoa học và sáng tác những tác phẩm mỹ thuật phù hợp với các ngành đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần bảo tồn và phát triển nền mỹ thuật Việt Nam.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt chiến lược phát triển Trường, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm về công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học của Trường và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tổ chức xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; xây dựng và công bố chuẩn đầu ra đối với các ngành đào tạo; biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, duyệt và phát hành giáo trình, tài liệu và các ấn phẩm khoa học khác phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức tuyển sinh, đào tạo, thi, kiểm tra, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ cho các ngành được phép đào tạo theo quy định của pháp luật.

4. Tiến hành các hoạt động nghiên cứu chuyên ngành mỹ thuật; triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và kết quả nghiên cứu; gắn nghiên cứu khoa học với công tác đào tạo; sáng tác những tác phẩm mỹ thuật phù hợp với ngành đào tạo của Trường.

5. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

6. Hợp tác, liên kết với các trường, các cơ sở đào tạo, các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài về kỹ thuật theo quy định của pháp luật nhằm phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo.

7. Cải tiến công tác quản lý, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Trường tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch công tác của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động và người học thuộc phạm vi quản lý của Trường theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

9. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện kiểm định và đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.

11. Xây dựng trang tin điện tử (Website) của Trường, quản lý và cung cấp nguồn thông tin của Trường, tham gia vào hệ thống thông tin chung của các trường đại học, các bộ, các ngành có liên quan.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ trường Đại học quy định của pháp luật và được Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao.

d) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);

Năm học 2025-2026 Nhà trường không có thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên.

d) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có):

- Họ và tên: Nguyễn Văn Minh
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Địa chỉ nơi làm việc: Số 05, đường Phan Đăng Lưu, phường Gia Định, TP.HCM

- Số điện thoại: 0908 001 845
- Địa chỉ thư điện tử: vanminhmthcm@gmail.com

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

- Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục: 12/QĐ-ĐHMTHCM ngày 25/11/2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường: Chiến lược phát triển Trường Đại học Kỹ thuật Tp.HCM giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn 2030.

- Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục:

Quy chế số 08/HĐ-HĐT, ngày 14/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính:

Quyết định số 06/QĐ-HĐT, ngày 14/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tài chính của Trường Đại học Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh

- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có):

Thông báo số 1269/TB-BVHTTDL ngày 14/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2025).

Quyết định số 08/QĐ-ĐHMTHCM ngày 25/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Tp.HCM về việc tuyển dụng viên chức.

Quyết định số 01/QĐ-DHCMTHCM ngày 06/01/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỹ thuật Tp.HCM ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026.

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo ⁵	Năm trước liền kề năm báo cáo ⁶
1	Tỉ lệ người học quy đổi trên giảng viên	45,33%	44,37%
2	Tỉ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	98,72%	97,4%
3	Tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	10,26%	10,39%

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo⁷

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	78	4	66	8	2	0
	Lĩnh vực A						
	Lĩnh vực B						

2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	77	3	66	8	2	0
	Lĩnh vực A						
	Lĩnh vực B						

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ⁸

TT	Chỉ số	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	3	3
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	32	32
3	Tỉ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	42%	42%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất⁹

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Diện tích đất/người học (m ²)	2030 mới tính	2030 mới tính
2	Diện tích sàn/người học (m ²)	10,23	10,15
3	Tỉ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	100%	98,7%
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	14000,8	14000,8
5	Số bản sách/người học	1297,5	1297,5
6	Tỉ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	11,48%	11,48%
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	180	180

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo¹⁰

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn (m ²)
1	Trụ sở chính	5 Phan Đăng Lưu	5,851,9	14,629,8
2	KTX	27 Kha Vạn Cân	740	1,850
3	Phân hiệu...			
Tổng cộng				

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm ¹¹	Kinh phí (triệu đồng)
1	Cải tạo sân chơi KTX, Cải tạo xưởng Điều khắc	27/15 Đường 27, P. Hiệp Bình, TP.HCM	146
2	Cải tạo xưởng in Đồ hoạ	5 Phan Đăng Luu, P. Gia Định, TP.HCM	81
3	Sơn lại không gian trưng bày học thuật lầu 9 nhà học thực hành, sơn lại phòng triển lãm, lắp đặt ống thoát nước, cống rào và các sửa chữa trong khuôn viên Trường	5 Phan Đăng Luu, P. Gia Định, TP.HCM	273
4	Thay đèn Led khu nhà học thực hành	5 Phan Đăng Luu, P. Gia Định, TP.HCM	80
Tổng cộng			580

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt): Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; CEA VNU-HCM

- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng: Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/05/2017.

- Mức độ đạt kiểm định: Đạt, theo Quyết định số 36/QĐ-TTKĐ ngày 17/03/2023 của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

- Thời gian hiệu lực: từ ngày 17 tháng 03 năm 2023 đến ngày 17 tháng 03 năm 2028.

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tên Chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1	7210103	Hội hoạ	Hội hoạ	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục- Đại học Quốc gia TP.HCM; CEA VNU-HCM	22/01/2026-21/01/2031
2	7210403	Thiết kế đồ hoạ	Thiết kế đồ hoạ	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục- Đại học Quốc gia TP.HCM; CEA VNU-HCM	22/01/2026-21/01/2031

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo¹²

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Tỉ lệ nhập học trung bình 3 năm	96,8%	98,3%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	30,8%	39,8%
3	Tỉ lệ thôi học	10,59%	1,82%
4	Tỉ lệ thôi học năm đầu	1,14%	2,74%
5	Tỉ lệ tốt nghiệp	99%	78,2%
6	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn	42,5%	25,5%
7	Tỉ lệ người học hài lòng với giảng viên	90,5%	89,3%
8	Tỉ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	78,4%	79,7%
9	Tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	91,9%	100%

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
I	Dại học				
1	Lĩnh vực 1- SPMT				
	Chính quy	78	26	12	100%
	Vừa làm vừa học	26	13	0	-
	Đào tạo từ xa				
2	Lĩnh vực 2- Nghệ thuật				
	Chính quy	1.116	261	145	89.5%
	Vừa làm vừa học	470	122	28	-
...	Đào tạo từ xa	22	22	0	-
II	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)				
1	Lĩnh vực 1	109	37	29	100%
2	Lĩnh vực 2				
...	...				
III	Tiến sĩ	26	10	02	100%
1	Lĩnh vực 1				
2	Lĩnh vực 2				
...	...				

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ¹⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kể năm báo cáo
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ	0,5%	0,5%
2	Số công bố khoa học/giảng viên	0,77	0,39
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên	0,3	0,1

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước		
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	02	500.000.000đ
3	Đề tài cấp cơ sở	15	220.000.000đ
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)		
5	Đề tài hợp tác quốc tế		
	Tổng số	17	720.000.000đ

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Tổng số bài báo khoa học được HDGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	20	18
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	03	3
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	0	3
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	0	0
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0	0

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính¹⁵

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	22,76%	23,9%
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	30,17%	32,3%

2. Kết quả thu chi hoạt động¹⁶

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo 2025	Năm trước liền kế năm báo cáo 2024
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	45.307.106.282	38.315.587.250
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	15.541.000.000	15.595.000.000
II	Thu giáo dục và đào tạo	29.266.106.282	22.435.587.250
1	Học phí, lệ phí từ người học	16.660.703.625	14.526.808.250
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác	12.605.402.657	7.908.779.000
III	Thu khoa học và công nghệ	500.000.000	285.000.000
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	500.000.000	285.000.000
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác (thu nhập ròng)		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	35.600.263.083	29.584.297.306
I	Chi lương, thu nhập	12.564.529.055	9.891.943.824
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	10.314.816.528	8.824.236.991
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	2.249.712.527	1.067.706.833
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	22.421.324.735	15.599.213.412
1	Chi cho đào tạo	3.874.237.457	4.771.657.842
2	Chi cho nghiên cứu	500.000.000	300.000.000
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác	8.047.087.278	10.527.555.570
III	Chi hỗ trợ người học	614.409.293	4.093.140.070
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	536.300.000	3.911.619.000
2	Chi hoạt động nghiên cứu		
3	Chi hoạt động khác	78.109.293	181.521.070
IV	Chi khác		
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	9.706.843.199	8.731.289.944

0
 1
 2
 3
 4
 5
 6
 7
 8
 9
 10
 11
 12
 13
 14
 15
 16
 17
 18
 19
 20
 21
 22
 23
 24
 25
 26
 27
 28
 29
 30
 31
 32
 33
 34
 35
 36
 37
 38
 39
 40
 41
 42
 43
 44
 45
 46
 47
 48
 49
 50
 51
 52
 53
 54
 55
 56
 57
 58
 59
 60
 61
 62
 63
 64
 65
 66
 67
 68
 69
 70
 71
 72
 73
 74
 75
 76
 77
 78
 79
 80
 81
 82
 83
 84
 85
 86
 87
 88
 89
 90
 91
 92
 93
 94
 95
 96
 97
 98
 99
 100

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC¹⁷

Trường Đại học Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giao trên các mặt công tác như: công tác đào tạo, tuyển sinh, sáng tác, triển lãm, nghiên cứu khoa học, hợp tác giao lưu quốc tế và công tác đoàn thể. Cụ thể như sau:

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các chủ trương, Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn hệ thống chính trị. Các hoạt động đổi mới trong công tác quản trị, điều hành được triển khai hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Hội đồng Trường quản trị, giám sát và Ban Giám hiệu điều hành. Điều này đã góp phần thúc đẩy đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đảm bảo đúng và đủ chỉ tiêu theo năng lực đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội; việc mở thêm các ngành đào tạo mới được tiến hành phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, đảm bảo tính thực tiễn và hội nhập. Đặc biệt, chất lượng đào tạo luôn được kiểm định và duy trì ở mức cao, tạo niềm tin vững chắc đối với người học và các đối tác trong nước, quốc tế.

- Việc phát triển đội ngũ giảng viên được thực hiện bài bản, đảm bảo chất lượng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Đảng bộ đã chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên có trình độ cao, đặc biệt là tăng tỷ trọng giảng viên có trình độ tiến sĩ trong đội ngũ nhân sự. Công tác cán bộ được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy trình, tạo sự đồng thuận cao, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nhà trường đã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, các thành tựu nổi bật về giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, quản lý tài chính và phát triển cơ sở vật chất đều thể hiện rõ vai trò lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS Nguyễn Văn Minh